**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ 1**

**MÔN: TIN (2017 – 2018)**

**Câu 1**: Thế nào là chương trình bảng tính? Nêu các thành phần chính trên trang tính?

**Câu 2**: Trình bày thao tác chọn một ô, một hàng, một cột, một khối, nhiều khối?

**Câu 3**: Trình bày các bước nhập công thức? Hãy nêu lợi ích của việc sử dụng địa chỉ ô tính trong công thức?

**Câu 4**: Hàm trong chương trình bảng tính là gì? Cách sử dụng hàm?

**Câu 5**: Nêu tên và cú pháp các hàm em đã học?

**Câu 6**: Nêu cách chèn thêm cột hoặc hàng? Xóa cột hoặc hàng?

**Câu 7**: Trình bày cách sao chép và di chuyển dữ liệu? Cho biết tác dụng của việc sao chép và di chuyển ô có nội dung là công thức chứa địa chỉ?

**Câu 8**: Trình bày cách định dạng phông chữ, cỡ chữ, kiểu chữ, màu chữ? Cách căn lề trong ô tính? Gộp ô và căn giữa?

**Câu 9**: Nêu cách tăng hoặc giảm chữ số thập phân của dữ liệu số?

**Câu 10**: Thao tác để tô màu nền và kẻ đường biên các ô tính?

**ĐÁP ÁN**

**Câu 1:** Chương trình bảng tính là phần mềm được thiết kế giúp ghi lại và trình bày thông tin dưới dạng bảng, thực hiện các tính toán cũng như xây dựng các biểu đồ biểu diễn một cách trực quan các số liệu có trong bảng.

\* Các thành phần chính trên trang tính:

- Gồm có các hàng, các cột, các ô tính

- Hộp tên: Ô ở góc trên, bên trái trang tính, hiển thị địa chỉ ô được chọn.

- Khối: Các ô liền kề nhau tạo thành hình chữ nhật.

- Thanh công thức: Cho biết nội dung ô đang được chọn

**Câu 2:** Thao tác chọn một ô, một hàng, một cột, một khối, nhiều khối:

- Chọn một ô: Đưa chuột tới ô đó và nháy chuột.

- Chọn một hàng: Nháy chuột tại nút tên hàng.

- Chọn một cột: Nháy chuột tại nút tên cột.

- Chọn một khối: Kéo thả chuột từ một ô góc trái bên trên đến ô góc phải bên dưới.

- Chọn nhiều khối: chọn khối đầu tiên, nhấn giữ phím Ctrt và lần lượt chọn các khối tiếp theo.

**Câu 3:** - Để nhập công thức vào 1 ô cần làm như sau:

+ Chọn ô cần nhập công thức

+ Gõ dấu =

+ Nhập công thức

+ Nhấn Enter

\* Nếu sử dụng địa chỉ trong trong thức, khi dữ lệu ban đầu có sự thay đổi thì kết quả sẽ tự động được cập nhật.

**Câu 4:** - Hàm là công thức được định nghĩa từ trước.

- Hàm được sử dụng để thực hiện tính toán theo công thức với các giá trị dữ liệu cụ thể

- Sử dụng các hàm có sẵn giúp việc tính toán dễ dàng và chính xác hơn

\* Cách sử dụng hàm:

- Chọn ô cần nhập hàm

- Gõ dấu =

- Gõ hàm theo đúng cú pháp

- Gõ Enter.

**Câu 5**: Tên và cú pháp các hàm em đã học:

*a. Hàm tính tổng*

- Tên hàm: SUM

- Cách nhập: =SUM(a,b,c,...)

Trong đó a,b,c,.. là các biến có thể là các số, có thể là địa chỉ ô tính. (số lượng các biến không hạn chế).

*b. Hàm tính trung bình cộng*

- Tên hàm: AVERAGE

- Cách nhập: =AVERAGE(a,b,c,...)

*c. Hàm xác định giá trị lớn nhất*

- Tên hàm: MAX

- Cách nhập: =MAX(a,b,c,...)

*d. Hàm xác định giá trị nhỏ nhất:*

- Tên hàm: MIN

- Cách nhập: =MIN(a,b,c,…)

**Câu 6**: Cách chèn thêm hàng, chèn thêm cột, xóa hàng, xóa cột:

***a) Chèn thêm cột hoặc hàng***

- Nháy chọn một cột hoặc một hàng

- Chọn lệnh Insert trong nhóm Cells trên dải lệnh Home

***b) Xóa cột hoặc hàng***

- Chọn cột hoặc hàng cần xóa

- Chọn lệnh Delete trong nhóm Cells trên dải lệnh Home

**Câu 7:**

*a) Sao chép nội dung ô tính*

- Chọn ô hoặc khối ô có thông tin cần sao chép

- Nháy nút **Copy**  trong nhóm **Clipboard** trên dải lệnh **Home**

- Chọn ô cần đưa thông tin được sao chép vào.

- Nháy nút **Paste**  trong nhóm **Clipboard**.

*b) Di chuyển nội dung ô tính*

- Chọn ô hoặc các ô thông tin cần chuyển.

- Nháy nút **Cut**  trong nhóm **Clipboard** trên dải lệnh **Home**

- Chọn ô cần đưa thông tin di chuyển đến.

- Nháy nút **Paste**  trong nhóm **Clipboard**

*\* Khi sao chép một ô có nội dung là công thức chứa địa chỉ, các địa chỉ được điều chỉnh để giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức.*

*\* Khi di chuyển nội dung các ô có chứa địa chỉ thì các địa chỉ trong công thức không bị điều chỉnh, nghĩa là công thức được sao chép y nguyên.*

**Câu 8**: \* ***Thay đổi phông chữ:***

- Chọn ô (hoặc các ô) cần định dạng

-Nháy mũi tên  ở ô **Font ** và chọn phông chữ thích hợp.

\* ***Thay đổi cỡ chữ:***

- Chọn các ô cần định dạng

-Nháy mũi tên  ở ô **Font size ** và chọn cỡ chữ thích hợp.

\* ***Thay đổi kiểu chữ***:

- Chọn ô (hoặc các ô) cần định dạng

-Nháy nút lệnh **Bold**  để chọn chữ đậm, *Italic*  để chọn chữ nghiêng, Underline  để chọn chữ gạch chân.

\* ***Định dạng màu chữ:***

- Chọn ô (hoặc các ô) cần định dạng

-Nháy mũi tên  ở ô **Font Color ** và chọn màu chữ thích hợp.

\* ***Căn lề trong ô tính:***

- Chọn ô (hoặc các ô) cần định dạng

-Nháy nút lệnh  để căn thẳng lề trái, nút  để căn thẳng lề phải, nút  để căn giữa ô tính.

**\* *Gộp ô và căn giữa***

- Chọn các ô cần căn dữ liệu vào giữa

- Nháy nút Merge and Center 16.PNG để gộp các ô với nhau.

**Câu 9:** - Chọn ô hoặc các ô cần định dạng số chữ số thập phân.

- Nháy vào biểu tượng Capture1.PNG ***(Increase Decimal)*** để tăng thêm một chữ số thập phân hoặc nháy vào biểu tượng Capture3.PNG ***(Decrease Decimal)*** để giảm bớt một chữ số thập phân.

**Câu 10**: \* Tô màu nền:

* Chọn ô (hoặc các ô) cần tô màu nền
* Nháy mũi tên  ở ô **Fill Color ** và chọn màu nền thích hợp.

\* Kẻ đường biên:

- Chọn các ô cần kẻ đường biên

- Nháy mũi tên  ở ô **Borders ** và chọn kiểu kẻ đường biên.